

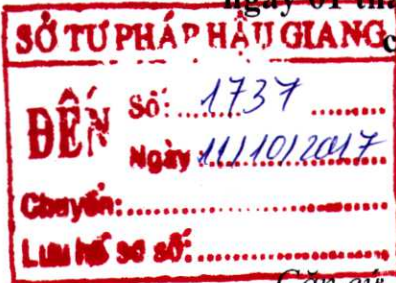
Số: 26 /2017/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày 10 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG



Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập cấp huyện thành Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang:

1. Khoản 10 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“10. Thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.”

2. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo được tổ chức 09 đơn vị, bao gồm:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Tổ chức cán bộ;
- d) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- đ) Phòng Pháp chế - Chính trị, tư tưởng;
- e) Phòng Giáo dục Mầm non;
- g) Phòng Giáo dục Tiểu học;
- h) Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục Thường xuyên;
- i) Phòng Quản lý chất lượng - cơ sở vật chất.

2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm:

- a) Các trường trung học phổ thông;
- b) Trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh;
- c) Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú Him Lam;
- d) Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh;
- đ) Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học;
- e) Trường Dạy trẻ khuyết tật tỉnh.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 10 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VP. Tỉnh ủy, các Ban đảng;
- VP: Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đồng Văn Thanh

QUYẾT ĐỊNH

Quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các Hội đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của hội đồng thẩm định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động của Hội đồng thẩm định bảng giá đất tỉnh, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh (gọi tắt là Hội đồng) và Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định bảng giá đất tỉnh, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh (gọi tắt là Tổ giúp việc).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hội đồng thẩm định bảng giá đất tỉnh, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh.
2. Tổ giúp việc của Hội đồng.



REAR VIEW MOUNT
.....
.....
.....
.....

Điều 3. Nội dung chi và mức chi

1. Nội dung chi

- a) Chi bồi dưỡng hội họp cho Hội đồng và Tổ giúp việc;
- b) Chi viết báo cáo kết quả thẩm định (nếu có);
- c) Chi in ấn, photo tài liệu và văn phòng phẩm;
- d) Chi xăng xe, thuê xe (nếu có) đi khảo sát thực địa;
- đ) Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thẩm định dự thảo bảng giá đất và phương án giá đất.

2. Mức chi

- a) Chi bồi dưỡng hội họp cho Hội đồng và Tổ giúp việc
 - Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng (được ủy quyền) chủ trì: 150.000 đồng/người/buổi.
 - Phó Chủ tịch Hội đồng: 120.000 đồng/người/buổi.
 - Thành viên Hội đồng; thành viên được mời tham dự: 100.000 đồng/người/buổi.
 - Thư ký Hội đồng: 100.000 đồng/người/buổi.
 - Thành viên Tổ giúp việc: 70.000 đồng/người/buổi.
- b) Chi viết báo cáo thẩm định kết quả (nếu có): 300.000 đồng/báo cáo.
- c) Chi in ấn, photo tài liệu và văn phòng phẩm: Theo thực tế phát sinh, từng nội dung chi căn cứ vào hóa đơn chứng từ chi tiêu hợp pháp.
- d) Chi xăng xe, thuê xe (nếu có) đi khảo sát thực địa: Theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định.
- đ) Các khoản chi khác: Chi thuê mướn tổ chức có chức năng thẩm định giá; chi phụ cấp làm thêm giờ; chi công tác phí, chi phí đi lại; chế độ hội họp; chi mua sắm tài sản, phương tiện phục vụ cho Hội đồng và các chi phí khác có liên quan: Theo thực tế phát sinh và chi theo chế độ quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 21 tháng 10 năm 2017. Các quy định về nội dung chi, mức chi cho hoạt động của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các Hội đồng trái với Quyết định này đều hết hiệu lực thi hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi Trường, Kho bạc Nhà nước Hậu Giang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./ nd

Nơi nhận: *Handwritten mark*

- VP. Chính phủ (HN - TP. HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các Ban Đảng;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 5;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.



Trương Cảnh Tuyên